ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 205 /KH-UBND	*Lạng Sơn, ngày 04 tháng 8 năm 2025*

KẾ HOẠCH
Phát triển thương mại điện tử tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2026-2030

Thực hiện Quyết định số 1568/QĐ-BCT ngày 03/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương phê duyệt Kế hoạch tổng thể phát triển thương mại điện tử (TMĐT) quốc gia giai đoạn 2026-2030, UBND tỉnh Lạng Sơn ban hành Kế hoạch phát triển thương mại điện tử tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2026-2030, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức triển khai Kế hoạch tổng thể phát triển thương mại điện tử quốc gia giai đoạn 2026-2030 ban hành kèm theo Quyết định số 1568/QĐ-BCT ngày 03/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương, gắn với các chương trình, kế hoạch phát triển khoa học, công nghệ, chuyển đổi số quốc gia[1], cụ thể hóa thành các nhiệm vụ phù hợp với tình hình phát triển và nhu cầu thực tiễn của các doanh nghiệp, hợp tác xã, thương nhân trên địa bàn.

- Triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về thương mại điện tử; phát triển thương mại điện tử theo hướng xanh, tuần hoàn, bền vững, đồng bộ với phát triển hạ tầng số, nguồn nhân lực, khung pháp lý và gắn với lĩnh vực xuất nhập khẩu; nâng cao năng lực cạnh tranh cho các tổ chức, thương nhân trong ứng dụng thương mại điện tử để tiêu thụ sản phẩm địa phương, đẩy mạnh giao dịch thương mại điện tử, hướng tới thương mại điện tử xuyên biên giới.

2. Yêu cầu

- Các mục tiêu được lượng hóa cụ thể; nội dung triển khai đảm bảo trọng tâm, trọng điểm; phân công rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, hạn chế tối đa tình trạng chồng chéo, trùng lặp trong tổ chức thực hiện.

- Tăng cường phối hợp với các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Công Thương, các Bộ, ngành và cơ quan liên quan để triển khai các nhiệm vụ phát triển thương mại điện tử trên địa bàn tỉnh trong giai đoạn 2026-2030.

---

[1] Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ và Kế hoạch hành động số 238-KH/TU ngày 23/5/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

- Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường và các đơn vị liên quan chủ động, tích cực phối hợp triển khai nhiệm vụ quản lý, phát triển TMĐT được phân công tại kế hoạch.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

- Nâng cao giá trị, năng lực cạnh tranh của thương mại điện tử tỉnh Lạng Sơn nói riêng và của Việt Nam nói chung; không ngừng mở rộng quy mô thị trường thương mại điện tử; đẩy nhanh tốc độ phát triển thương mại điện tử.

- Tăng cường tiêu thụ các sản phẩm của tỉnh thông qua thương mại điện tử; đẩy mạnh giao dịch, thương mại điện tử xuyên biên giới.

- Phát triển thương mại điện tử theo hướng xanh, tuần hoàn, bền vững hướng đến phát triển kinh tế hiệu quả, tạo giá trị cho cộng đồng, góp phần xây dựng xã hội công bằng và giảm thiểu tác động tiêu cực tới môi trường.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

a) Tạo môi trường cạnh tranh lành mạnh cho thương mại điện tử phát triển bền vững

- Dân số trưởng thành tham gia mua sắm trực tuyến đạt 70%.

- Tỷ lệ doanh nghiệp đáp ứng bộ tiêu chí quốc gia về thương mại điện tử bền vững đạt 60%.

- Tỷ lệ website TMĐT bán hàng đăng ký thông báo trên địa bàn tỉnh vi phạm quyền lợi người tiêu dùng trong thương mại điện tử bền vững chiếm dưới 10% trên tổng số website TMĐT bán hàng trên địa bàn tỉnh.

b) Nâng cao năng lực cạnh tranh của các tổ chức, cá nhân kinh doanh thương mại điện tử

- Tỷ lệ doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh ứng dụng TMĐT đạt trên 70%.

- 100% các giao dịch trên nền tảng TMĐT có hóa đơn điện tử.

- Thanh toán không dùng tiền mặt trong TMĐT đạt 80%.

- Tỷ lệ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh tiến hành hoạt động kinh doanh trên nền tảng TMĐT đạt từ 60% trở lên; tỷ lệ hợp tác xã trên địa bàn tỉnh hoạt động kinh doanh trên nền tảng TMĐT đạt từ 20% trở lên.

c) Phát triển thương mại điện tử theo liên kết vùng, thu hẹp khoảng cách giữa các địa phương

- 100% số xã, phường trên địa bàn tỉnh có thương nhân thực hiện hoạt động bán hàng hóa hoặc cung ứng dịch vụ trực tuyến.

- 100% các doanh nghiệp khai báo trực tuyến và được xử lý trên Nền tảng cửa khẩu số trước khi phương tiện đến cửa khẩu quốc tế Hữu Nghị và đường chuyên dụng vận chuyển hàng hoá khu vực mốc 1088/2 - 1089 thuộc cửa khẩu quốc tế Hữu Nghị.

d) Phát triển thương mại điện tử theo hướng xanh, tuần hoàn, bền vững

- Tỷ lệ sản phẩm trong thương mại điện tử sử dụng bao bì nhựa giảm xuống còn tối đa 45%.

- Tỷ lệ sản phẩm trong thương mại điện tử sử dụng bao bì là chất liệu có thể tái chế đạt 50%.

- Tỷ lệ doanh nghiệp áp dụng tiêu chuẩn đóng gói xanh cho thương mại điện tử đạt ít nhất 50%.

e) Phát triển nguồn nhân lực trong thương mại điện tử

- 100% các trường cao đẳng trên địa bàn tỉnh triển khai đào tạo chuyên ngành liên quan đến lĩnh vực thương mại điện tử.

- Trên 3.000 lượt doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh, cán bộ quản lý nhà nước, các tổ chức, cá nhân có liên quan được đào tạo, tập huấn, phổ biến, cập nhật các quy định pháp luật về TMĐT, kỹ năng chuyển đổi số, ứng dụng TMĐT.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Xây dựng và hoàn thiện thể chế

a) Xây dựng, triển khai các cơ chế, chính sách nhằm tăng cường công tác quản lý nhà nước trong thương mại điện tử

- Rà soát, kịp thời đề xuất sửa đổi, hoàn thiện các quy định pháp luật phù hợp với thực tiễn phát triển TMĐT khu vực miền núi, biên giới và TMĐT xuyên biên giới gắn với hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa, các chính sách, pháp luật về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả, hàng xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ trong môi trường TMĐT.

- Tăng cường cơ chế phối hợp giữa Sở Công Thương, Công an tỉnh, Ngân hàng Nhà nước khu vực 5, Thuế tỉnh Lạng Sơn, Chi cục Hải quan khu vực VI để quản lý, giám sát hoạt động kinh doanh TMĐT trên địa bàn tỉnh, trong đó có hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu được giao dịch qua TMĐT.

- Tiếp tục duy trì và phát huy hiệu quả hoạt động của Tổ công tác về thương mại điện tử, kịp thời kiện toàn, triển khai các nhiệm vụ để nắm bắt tình hình và kiểm tra, xử lý các đối tượng vi phạm theo quy định.

- Nâng cao vai trò của các hiệp hội, ngành hàng, đơn vị, công ty là đại diện của các nhãn hiệu đang được bảo hộ tại Việt Nam,… để phối hợp thực thi pháp luật về sở hữu trí tuệ trên địa bàn tỉnh.

b) Xây dựng, triển khai các chính sách nhằm phát triển thị trường TMĐT

- Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung hoặc trình cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, ban hành các chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư trên địa bàn tỉnh, tạo động lực cho các hoạt động đầu tư, ứng dụng công nghệ số, logistics, TMĐT phát triển bền vững.

- Tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện tốt Nghị quyết số 03/2024/NQ-HĐND ngày 30/5/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành quy định một số chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2024-2030.

- Đẩy mạnh hỗ trợ phát triển sản phẩm địa phương tiêu biểu, sản phẩm OCOP, bao gồm hỗ trợ xây dựng và đăng ký nhãn hiệu sản phẩm, hỗ trợ chi phí bao bì, in tem, thiết kế mẫu mã sản phẩm, câu chuyện sản phẩm,… nhằm nâng cao giá trị hàng hóa, đáp ứng thị hiếu của người tiêu dùng, đặc biệt là trên môi trường số.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai các chính sách khuyến khích người dân, doanh nghiệp và các tổ chức liên quan sử dụng dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt một cách an toàn, hiệu quả, tăng tính minh bạch trong quản lý tài chính, thúc đẩy phát triển kinh tế số, trong đó có TMĐT.

- Triển khai hiệu quả Nghị quyết số 05/2025/NQ-HĐND ngày 28/3/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành quy định nội dung và mức hỗ trợ kinh phí thực hiện Chương trình xúc tiến thương mại tỉnh Lạng Sơn, trong đó có xúc tiến thương mại trên môi trường mạng.

- Xây dựng cơ chế, chính sách đặc thù của tỉnh để thu hút, tuyển dụng và phát triển nguồn nhân lực trong lĩnh vực khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, khuyến khích tinh thần khởi nghiệp trong TMĐT, TMĐT xuyên biên giới.

- Xây dựng cơ chế, chính sách của tỉnh để hỗ trợ, khuyến khích doanh nghiệp, người bán hàng trong TMĐT sử dụng các nguyên liệu, bao bì và đóng gói sản phẩm thân thiện với môi trường, ưu tiên nguyên liệu tái chế, tái sử dụng hoặc có thể phân hủy nhằm giảm thiểu lượng rác thải.

2. Hoàn thiện hạ tầng cho phát triển thương mại điện tử bền vững

a) Hạ tầng số:

- Tái cấu trúc, xây dựng hạ tầng số thống nhất, ổn định, linh hoạt, ưu tiên áp dụng công nghệ điện toán đám mây, đảm bảo an toàn thông tin, an ninh mạng; triển khai hiệu quả Chương trình Quốc gia phát triển công nghệ và công nghiệp chiến lược, xây dựng quy hoạch hạ tầng số, chiến lược dữ liệu số, trí tuệ nhân tạo,… đồng bộ với Quy hoạch tỉnh.

- Phát triển hạ tầng viễn thông, Internet đáp ứng yêu cầu dự phòng, kết nối, an toàn, bền vững, hệ thống truyền dẫn dữ liệu qua vệ tinh, mạng cáp quang băng thông rộng tốc độ cao, mạng thông tin di động 5G và các thế hệ tiếp theo phủ sóng toàn tỉnh.

- Hoàn thành kết nối giữa Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công.

- Nghiên cứu, triển khai đề án ứng dụng IoT trong lĩnh vực sản xuất thương mại, TMĐT, xuất nhập khẩu hàng hóa.

b) Hạ tầng logistics:

- Nâng cấp, vận hành hiệu quả Nền tảng cửa khẩu số, liên thông, mở rộng thêm các dữ liệu, tích hợp các chức năng để phục vụ hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa qua TMĐT.

- Hoàn thành, triển khai Đề án thí điểm xây dựng cửa khẩu thông minh tại đường chuyên dụng vận chuyển hàng hoá khu vực mốc 1119-1120 và đường chuyên dụng vận chuyển hàng hoá khu vực mốc 1088/2-1089 thuộc cặp cửa khẩu quốc tế Hữu Nghị - Hữu Nghị Quan; tiếp tục nghiên cứu, hợp tác thực hiện mô hình tại các cửa khẩu khác có tiềm năng trên địa bàn tỉnh.

- Hướng dẫn, đôn đốc hoàn thiện, chính thức đưa dự án Công viên Logistics Viettel Lạng Sơn vào hoạt động, phục vụ hiệu quả xuất nhập khẩu, phân loại, lưu trữ,… hàng hóa xuất nhập khẩu, trong đó có hàng hóa TMĐT xuyên biên giới.

c) Hạ tầng thanh toán điện tử:

- Khuyến khích, hỗ trợ các doanh nghiệp khoa học công nghệ, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo, tổ chức tín dụng triển khai, ứng dụng, phát triển các dịch vụ, tiện ích phục vụ kinh doanh TMĐT, thanh toán trực tuyến, xuất hóa đơn điện tử, bảo mật thông tin và an toàn cho người sử dụng.

- Tăng cường kết nối, hỗ trợ các doanh nghiệp kinh doanh hàng hóa, dịch vụ trên địa bàn tỉnh với các tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán, trung gian thanh toán để ứng dụng dịch vụ, tiện ích thanh toán điện tử.

3. Thúc đẩy xây dựng các nền tảng, hệ thống cốt lõi cho thương mại điện tử

a) Nền tảng, hệ thống phục vụ quản lý nhà nước về thương mại điện tử:

- Phối hợp, khai thác hiệu quả Cổng thông tin quản lý hoạt động TMĐT, nâng cấp thành Nền tảng số quốc gia về quản lý hoạt động TMĐT.

- Phối hợp với các cơ quan trung ương phát triển nền tảng tích hợp, chia sẻ cơ sở dữ liệu TMĐT dùng chung giữa trung ương và địa phương, kết nối với các Cơ sở dữ liệu quốc gia, phục vụ công tác quản lý TMĐT, thuế, hải quan, quản lý thị trường và các công tác quản lý nhà nước khác theo yêu cầu của Chính phủ.

- Đẩy mạnh triển khai xác thực danh tính của các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân khi tham gia trao đổi hàng hóa trên các sàn TMĐT, tránh thất thu thuế và các hành vi gian lận.

b) Nền tảng, hệ thống phục vụ phát triển thị trường thương mại điện tử xanh, bền vững:

- Tiếp tục nâng cấp, hoàn thiện Trang thông tin điện tử "Nông sản Lạng Sơn", Hệ thống thông tin OCOP và nông đặc sản của tỉnh, hệ thống Quản lý cấp giấy chứng nhận vệ sinh an toàn thực phẩm và kết quả thanh kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh Lạng Sơn; tăng cường vận hành, quản lý các nền tảng để

tạo kết nối cho các nhà thu mua, nhà cung cấp nông sản, đặc sản, phát triển thành kênh kết nối tiêu thụ nông sản trên môi trường điện tử.

- Phát triển khoa học, đẩy mạnh chuyển giao công nghệ, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật để phát triển kinh tế tuần hoàn trong sản xuất nông nghiệp, chế biến và bảo quản sản phẩm; khuyến khích phát triển các sản phẩm ít phát thải, sử dụng bao bì tái chế, thân thiện với môi trường; chuyển đổi năng lượng sạch trong vận chuyển hàng hóa TMĐT, ưu tiên sử dụng các nền tảng số sử dụng nguồn năng lượng sạch tối ưu hóa quy trình vận chuyển, giảm lượng xe trên đường và tối ưu hóa sử dụng nguồn lực.

- Triển khai các giải pháp ứng dụng TMĐT nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất, kinh doanh cho doanh nghiệp, HTX, hộ gia đình, các tổ chức hoạt động sản xuất, kinh doanh các sản phẩm, hàng hóa chất lượng, điển hình của địa phương, ưu tiên chuyển đổi số tại các chợ truyền thống, khu vực nông thôn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số miền núi, vùng sâu, vùng xa.

- Thu hút đầu tư, phát triển các trung tâm giao hàng chuyển tiếp trong TMĐT; triển khai các giải pháp, mô hình mới nhằm thúc đẩy dịch vụ đóng gói xanh, giao hàng nhanh; khuyến khích doanh nghiệp ứng dụng nền tảng quản lý hệ thống logistics theo thời gian thực áp dụng công nghệ kết nối vạn vật (IoT) và trí tuệ nhân tạo (AI) nhằm tối ưu hóa quy trình, giảm lượng khí thải, sử dụng nguồn năng lượng sạch và tăng khả năng dự báo, phục vụ phát triển TMĐT.

- Đẩy mạnh ứng dụng các giải pháp thanh toán không dùng tiền mặt, các tiện ích thanh toán điện tử hỗ trợ TMĐT phát triển: các tiện ích thanh toán trên thiết bị di động *(như QR Code, mã hóa thông tin thẻ, thanh toán di động, thanh toán phi tiếp xúc, ví điện tử và các loại hình thanh toán tương tự khác)* trong các giao dịch TMĐT; phát triển giải pháp thanh toán đảm bảo (ESCROW) trong các giao dịch TMĐT.

- Phối hợp với các cơ quan trung ương xây dựng, khuyến khích doanh nghiệp đáp ứng bộ tiêu chí doanh nghiệp vì người tiêu dùng trong TMĐT, bộ tiêu chí quốc gia về TMĐT bền vững; hoàn thiện các giải pháp chia sẻ hạ tầng giữa các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ TMĐT và doanh nghiệp cung cấp dịch vụ phân phối bán lẻ, các giải pháp liên kết, chia sẻ thông tin giữa doanh nghiệp với doanh nghiệp, doanh nghiệp với người tiêu dùng và doanh nghiệp với Chính phủ trên đa nền tảng và dữ liệu lớn.

4. Liên kết vùng trong phát triển thương mại điện tử

- Phối hợp với các cơ quan trung ương, các địa phương để tổ chức các sự kiện nhằm thúc đẩy liên kết vùng trong phát triển TMĐT, kết nối cung cầu nhằm giới thiệu, mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm.

- Khuyến khích nghiên cứu và phát triển mô hình O2O (Online to Offline), bán hàng đa kênh (OmniChannel) trong các hoạt động liên kết vùng giúp doanh nghiệp phân phối hàng hóa hiệu quả.

- Duy trì công tác phối hợp, thông tin, khuyến cáo về tình hình các cửa khẩu, hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa, dịch vụ logistics đối với hàng hóa giao dịch qua TMĐT xuyên biên giới để các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh chủ động sản xuất, kinh doanh.

5. Nâng cao năng lực ứng dụng thương mại điện tử

- Đa dạng hóa các phương thức truyền thông, phổ biến, nâng cao nhận thức về các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật về quản lý và phát triển TMĐT bền vững, những quyền lợi và trách nhiệm khi tham gia TMĐT; khuyến cáo, cảnh báo về các hành vi vi phạm pháp luật trong TMĐT, lợi dụng TMĐT để lừa đảo, chiếm đoạt tài sản,…

- Phối hợp với các cơ quan trung ương, các địa phương, cơ quan liên quan để tổ chức các sự kiện giới thiệu, hỗ trợ quảng bá cho các sản phẩm chủ lực, sản phẩm OCOP, tiêu biểu của tỉnh, thúc đẩy tiêu dùng trên môi trường số.

- Tổ chức các hội nghị, hội thảo, chương trình đào tạo nhằm nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đội ngũ quản lý nhà nước về TMĐT; nâng cao năng lực quản lý và tổ chức hoạt động TMĐT, đấu tranh, phòng chống, phát hiện và xử lý các hành vi gian lận thương mại, xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ và cạnh tranh không lành mạnh trong TMĐT trên địa bàn tỉnh.

- Hỗ trợ, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân kinh doanh TMĐT trong nước và xuyên biên giới trên địa bàn thực hiện các quy định pháp luật về thuế, hải quan, bảo vệ người tiêu dùng, phòng chống hàng không rõ nguồn gốc, hàng giả, hàng xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ,...; tăng cường tập huấn cho các doanh nghiệp, hợp tác xã, thương nhân để nâng cao kiến thức, kỹ năng chuyển đổi số trong sản xuất, kinh doanh và tham gia TMĐT.

- Xây dựng, triển khai các chương trình đào tạo về kỹ năng số, công nghệ và các chuyên ngành liên quan đến lĩnh vực TMĐT, nâng cao kỹ năng ngoại ngữ, tin học và các kỹ năng liên quan tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn; đẩy mạnh hợp tác giữa các cơ sở giáo dục đại học, cao đẳng, giáo dục nghề nghiệp và các doanh nghiệp, tổ chức liên quan để đào tạo nguồn nhân lực và cung cấp các cơ hội thực tập và làm việc thực tế cho học sinh, sinh viên, người lao động trên địa bàn tỉnh trong lĩnh vực TMĐT.

- Tăng cường theo dõi, quản lý thị trường, rà soát, kiểm tra việc niêm yết thông tin hàng hóa, giá bán, nguồn gốc của các doanh nghiệp, thương nhân kinh doanh TMĐT.

6. Hợp tác quốc tế

- Tiếp tục đẩy mạnh triển khai công tác ngoại giao kinh tế, hợp tác với các đối tác quốc tế để nghiên cứu, học hỏi, chia sẻ kinh nghiệm phát triển các giải pháp công nghệ mới, triển khai các chiến lược về chuyển đổi số, phát triển TMĐT, xuất nhập khẩu, logistics theo hướng hiện đại, tự động hóa; kịp thời cập nhật các quy định, tiêu chuẩn quốc tế về chuẩn mực, nhãn tín nhiệm và các vấn đề mới trong TMĐT.

- Tăng cường trao đổi, hợp tác quốc tế trong công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả, hàng xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ và bảo vệ người tiêu dùng trong TMĐT; phối hợp nghiên cứu, tham gia các cơ chế giải quyết các tranh chấp về thương mại, XNK, TMĐT liên quốc gia, nâng cao lòng tin của doanh nghiệp và người tiêu dùng khi tham gia TMĐT xuyên biên giới.

- Tăng cường quảng bá, mở rộng thị trường, kêu gọi sự tham gia của doanh nghiệp Việt Nam ở nước ngoài để hỗ trợ, kết nối với các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh TMĐT trên địa bàn tỉnh tham gia vào các chuỗi cung ứng nước ngoài; tận dụng các Hiệp định thương mại tự do mà Việt Nam là thành viên để thực thi hiệu quả các cam kết về TMĐT, thương mại số, kinh tế số nhằm thúc đẩy TMĐT xuyên biên giới.

- Tổ chức các đoàn công tác, khảo sát, nghiên cứu thị trường, chia sẻ kinh nghiệm về phát triển TMĐT trong và ngoài nước; thông tin, hỗ trợ, khuyến khích các doanh nghiệp, thương nhân tham gia các chương trình xúc tiến thương mại, khảo sát thị trường để tìm kiếm cơ hội hợp tác kinh doanh về TMĐT.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch phát triển thương mại điện tử tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2026-2030 được sử dụng từ nguồn kinh phí giao cho Sở Công Thương trên cơ sở Kế hoạch triển khai nhiệm vụ phát triển TMĐT hằng năm.

2. Nguồn xã hội hóa *(nguồn vốn doanh nghiệp và các nguồn kinh phí huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật)*.

3. Nguồn ngân sách đã giao cho các sở, ngành liên quan để thực hiện các hoạt động có liên quan đến phát triển TMĐT.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Công Thương

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, UBND các xã, phường, các cơ quan liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này, hằng năm xây dựng kế hoạch, dự toán chi tiết triển khai các nhiệm vụ phát triển TMĐT trên bàn tỉnh; nghiên cứu, đăng ký thực hiện Đề án trong khuôn khổ Chương trình phát triển TMĐT quốc gia hằng năm; phối hợp chặt chẽ với Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số - Bộ Công Thương và các đơn vị có liên quan tổ chức, triển khai thực hiện các nhiệm vụ phát triển TMĐT.

- Kiểm tra, kiểm soát thị trường TMĐT; đấu tranh chống các hành vi gian lận thương mại, xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ, cạnh tranh không lành mạnh và các hành vi vi phạm khác trong thị trường TMĐT.

- Đôn đốc, kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch và định kỳ hằng năm tổng hợp, tham mưu cho UBND tỉnh báo cáo Bộ Công Thương kết quả thực hiện theo quy định; chủ động đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung kế hoạch phù hợp với điều kiện thực tế tại tỉnh và hướng dẫn của Bộ, ngành trung ương và tháo gỡ khó khăn, tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển thương mại điện tử trên địa bàn tỉnh.

2. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương và các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ khả năng cân đối ngân sách, tham mưu trình UBND tỉnh bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ phát triển TMĐT theo kế hoạch; hướng dẫn, kiểm tra việc quản lý, sử dụng và thanh quyết toán theo đúng các quy định hiện hành.

3. Sở Khoa học và Công nghệ

- Lồng ghép Kế hoạch này với các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, đề án, chương trình phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ về phát triển khoa học, công nghệ, nâng cao năng lực cho hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, đặc biệt là trong TMĐT; hỗ trợ, tư vấn cho các doanh nghiệp, HTX, thương nhân các chính sách hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, các vấn đề liên quan đến đăng ký quyền sở hữu trí tuệ, đăng ký nhãn hiệu, bảo hộ sản phẩm, tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng,...

- Tiếp tục triển khai các chính sách, quy định về phát triển hạ tầng số đồng bộ với hạ tầng kỹ thuật khác; duy trì, nâng cấp, hoàn thiện Nền tảng cửa khẩu số, tích hợp thanh toán trực tuyến trên nền tảng cửa khẩu số; vận hành, quản lý, đẩy mạnh giao dịch trên Trang thông tin điện tử "Nông sản Lạng Sơn", tạo kết nối cho các nhà thu mua, nhà cung cấp nông sản, đặc sản, phát triển thành kênh kết nối tiêu thụ nông sản trên môi trường điện tử.

4. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả các chương trình mỗi xã một sản phẩm, cấp mã số vùng trồng; phối hợp tuyên truyền tới các hợp tác xã, người dân về các mô hình, giải pháp ứng dụng TMĐT trong quảng bá và xây dựng thương hiệu cho hàng nông sản thực phẩm, sản phẩm OCOP tiêu biểu trên địa bàn tỉnh.

- Nâng cấp, hoàn thiện, vận hành hiệu quả Hệ thống thông tin OCOP và nông đặc sản của tỉnh, hệ thống Quản lý cấp giấy chứng nhận vệ sinh an toàn thực phẩm và kết quả thanh kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh Lạng Sơn.

- Tổ chức triển khai các chương trình, kế hoạch hỗ trợ, khuyến khích các doanh nghiệp, thương nhân trên địa bàn tỉnh sử dụng bao bì xanh, hạn chế rác thải nhựa, ứng dụng công nghệ, năng lượng xanh trong TMĐT.

5. Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tăng cường chỉ đạo các cơ sở giáo dục trên địa bàn hợp tác với các trường đại học, cao đẳng trong nước, các tổ chức nước ngoài để nghiên cứu, đưa vào chương trình đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực trên địa bàn tỉnh các nội dung liên quan đến TMĐT, ứng dụng TMĐT trong sản xuất, kinh doanh, nâng cao kỹ năng ngoại ngữ, tin học và các kỹ năng liên quan.

6. Ban Quản lý Khu KTCK Đồng Đăng – Lạng Sơn chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai các dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, sửa chữa và nâng cấp hạ tầng cửa khẩu, góp phần phát triển TMĐT, TMĐT xuyên biên giới trên địa bàn tỉnh.

7. Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức và phối hợp với các cơ quan cấp trung ương, đơn vị xúc tiến thương mại trong việc kết nối, tổ chức các sự kiện quảng bá, trưng bày giới thiệu sản phẩm của tỉnh, đặc biệt là trên môi trường mạng, đặc biệt là các sự kiện có tính chất liên vùng, quốc tế, ưu tiên giới thiệu các sản phẩm OCOP, sản phẩm chủ lực, sản phẩm có chất lượng cao nhằm thúc đẩy tiêu thụ và mở rộng thị trường.

8. Ngân hàng Nhà nước Khu vực 5 chỉ đạo các chi nhánh ngân hàng thương mại trên địa bàn tỉnh tiếp tục triển khai các giải pháp thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt, cung cấp các dịch vụ thanh toán điện tử cho khách hàng thuận tiện, nhanh chóng, bảo mật cao, góp phần hỗ trợ TMĐT phát triển; nâng cao hiệu quả hoạt động nghiệp vụ giữa ngân hàng và khách hàng, bảo đảm giao dịch an toàn và phòng, chống tội phạm trong lĩnh vực ngân hàng.

9. Công an tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai thực hiện Đề án "Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030" trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn năm 2025.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương, các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ phục vụ TMĐT thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn, an ninh thông tin cho các giao dịch điện tử; thực hiện định danh điện tử cho các cơ quan, tổ chức.

10. Thuế tỉnh Lạng Sơn chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tuyên truyền, triển khai các quy định của pháp luật về thuế đối với hoạt động kinh doanh TMĐT; hỗ trợ, hướng dẫn các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trên địa bàn sử dụng hóa đơn điện tử, thực hiện khai thuế điện tử, nộp thuế điện tử, hoàn thuế điện tử,…

11. Các sở, ngành khác có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao phối hợp với Sở Công Thương xây dựng chương trình triển khai thực hiện Kế hoạch. Định kỳ hằng năm sơ kết, đánh giá và báo cáo kết quả thực hiện về Sở Công Thương để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh và Bộ Công Thương.

12. UBND các xã, phường căn cứ nội dung Kế hoạch này, phối hợp với Sở Công Thương xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện việc tuyên truyền, phổ biến, phối hợp đào tạo cho cán bộ, công chức, viên chức và doanh nghiệp trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý.

13. Báo và Đài Phát thanh truyền hình Lạng Sơn phối hợp với Sở Công Thương và các cơ quan liên quan tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức của cộng đồng về hoạt động buôn bán, kinh doanh TMĐT theo quy định của pháp luật, các nội dung văn bản pháp luật, chủ trương chính sách của nhà nước về quản lý, phát triển TMĐT.

14. Đề nghị Liên minh Hợp tác xã tỉnh, Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh, Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh, Hội Doanh nhân trẻ tỉnh Lạng Sơn và

các hiệp hội ngành hàng phối hợp tuyên truyền các doanh nghiệp, HTX, thương nhân, đoàn viên thanh niên, trên địa bàn tỉnh chủ động triển khai các nội dung Kế hoạch, tích cực tham gia các chương trình đào tạo, bồi dưỡng, nghiên cứu thị trường, xúc tiến thương mại trên môi trường điện tử,… do các sở, ngành, đơn vị có liên quan chủ trì tổ chức để nâng cao năng lực cạnh tranh và mở rộng thị trường tiêu thụ hàng hóa.

Các cơ quan, đơn vị được phân công nhiệm vụ thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch, định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về Sở Công Thương để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh, Bộ Công Thương theo quy định. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm báo cáo, đề xuất với Sở Công Thương để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:
- Bộ Công Thương;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành;
- TTXTĐTTMDL tỉnh;
- LMHTX, UBMTTQVN tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- HHDN tỉnh, Hội DNT;
- C, PVP UBND tỉnh, các Phòng CV; TTTT;
- Lưu: VT, KTTH (LC).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Đoàn Thanh Sơn